

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI Ô TÔ TUYÊN QUANG

Địa chỉ: Số 28, đường Chiến Thắng Sông Lô, phường Tân Quang, TX Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Điện thoại: 0273 822666

## BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

### BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN

CỦA

TỔNG CÔNG TY KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI Ô TÔ TUYÊN QUANG



Đại diện phần vốn Nhà nước:

**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH  
DOANH VỐN NHÀ NƯỚC.**

Địa chỉ: 15A Trần Khánh Dư, Hà Nội.

Tổ chức tư vấn:

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNS**

Địa chỉ: Tầng 1, toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy  
Anh, Đống Đa, Hà Nội

(Bản CBTT này được tổ chức tư vấn soạn thảo và công bố phản ánh trung thực dựa trên các tài liệu và thông tin do CTCP Vận tải Ô tô Tuyên Quang cung cấp. Bản CBTT này chỉ mang giá trị tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Cổ đông bán cổ phần không có trách nhiệm nếu thông tin và tài liệu CTCP Vận tải Ô tô Tuyên Quang cung cấp không trung thực với thực tế hoạt động của CTCP Vận tải Ô tô Tuyên Quang)

## MỤC LỤC

<b>I.</b>	<b>CĂN CỨ PHÁP LÝ .....</b>	<b>4</b>
<b>II.</b>	<b>NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....</b>	<b>5</b>
1.	Tổ chức phát hành: .....	5
2.	Tổ chức tư vấn: .....	5
<b>III.</b>	<b>CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT.....</b>	<b>5</b>
<b>IV.</b>	<b>TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY .....</b>	<b>6</b>
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	6
2.	Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty .....	6
2.1	<i>Cơ cấu tổ chức</i> .....	6
2.2	<i>Nhiệm vụ, chức năng các phòng ban</i> .....	7
3.	Vốn điều lệ; Cơ cấu Cổ đông của Công ty .....	9
3.1.	<i>Vốn điều lệ của Công ty</i> .....	9
3.2.	<i>Cơ cấu cổ đông của Công ty</i> .....	9
4.	Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của Công ty, những Công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty mà nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty: .....	10
5.	Tình hình lao động .....	10
5.1.	<i>Chính sách đối với người lao động</i> .....	10
5.2.	<i>Thu nhập bình quân</i> .....	10
5.3.	<i>Cơ cấu lao động</i> .....	10
6.	TSCĐ và Đất đai nhà xưởng của Công ty .....	11
7.	Thông tin các đội xe của công ty .....	11
8.	Hoạt động kinh doanh.....	12
8.1.	<i>Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh</i> .....	12
8.2.	<i>Cơ cấu chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh</i> .....	13
8.3.	<i>Tình hình công nợ hiện nay</i> .....	14
8.4.	<i>Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu</i> .....	15

<b>V. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH.....</b>	<b>16</b>
1. Thuận lợi và khó khăn của Công ty trong quá trình sản xuất .....	16
2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh các năm tới .....	17
<b>VI. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO .....</b>	<b>17</b>
1. Rủi ro kinh tế .....	17
2. Rủi ro pháp luật.....	18
3. Rủi ro đặc thù .....	18
4. Rủi ro cạnh tranh .....	18
5. Rủi ro từ đợt chào bán .....	18
6. Rủi ro khác.....	18
<b>VII. DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT, KẾ TOÁN TRƯỞNG: .....</b>	<b>19</b>
1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị .....	19
2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát.....	20
3. Danh sách thành viên Ban giám đốc.....	21
<b>VIII. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ.....</b>	<b>26</b>
<b>IX. ĐỊA ĐIỂM CÔNG BỐ BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN .....</b>	<b>26</b>

**GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY**

- ❖ **Tên Công ty:** **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI Ô TÔ TUYÊN QUANG**
- ❖ **Trụ sở chính:** Số 28, đường Chiến Thắng Sông Lô, tổ 2, phường Tân Quang, TX Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
- ❖ **Điện thoại:** 0273 822666
- ❖ **Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5000120803** do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tuyên Quang cấp lần đầu ngày 11 tháng 08 năm 1998, đăng ký lại lần 1 ngày 16 tháng 06 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 16 tháng 06 năm 2010;
- ❖ **Ngành nghề kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:**
  - Vận tải hành khách bằng xe ô tô nội tỉnh, liên tỉnh;
  - Vận tải hàng hóa bằng xe ô tô tải (trừ xe ô tô chuyên dụng);
  - Bảo dưỡng, sửa chữa xe ô tô;
  - Đóng thùng xe ô tô;
  - Bán lẻ xăng dầu;
  - Đào tạo lái xe mô tô hạng A1;
  - Nhà khách, nhà nghỉ;
  - Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống;
  - Dịch vụ phục vụ tang lễ;
  - Quản lý, khai thác bến xe ô tô.
- ❖ **Vốn của Công ty**
  - Vốn điều lệ hiện tại: 2.962.230.000 VNĐ (*Hai tỷ chín trăm sáu mươi hai triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng*)
  - Tổng số cổ phần: 296.223,0 cổ phần
  - Mệnh giá: 10.000 VNĐ/cổ phần
- ❖ **Thông tin về đợt chào bán**
  - Số lượng cổ phần chào bán: 38.290 cổ phần
  - Giá trị chào bán: 382.900.000 VNĐ
  - Giá khởi điểm: 13.200 VNĐ

## **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- ❖ *Luật doanh nghiệp 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;*
- ❖ *Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2007 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;*
- ❖ *Căn cứ Thông tư số 146/2007/TT-BTC ngày 06 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2007 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;*
- ❖ *Nghị định 09/2009/NĐ-CP ngày 05/02/2009 của Chính phủ về ban hành quy chế quản lý tài chính của Công ty Nhà nước và quản lý vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;*
- ❖ *Quyết định số 278/QĐ-ĐTKDV ngày 24/06/2011 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang;*

## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. **Tổ chức phát hành:** Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Bảy

Chức vụ: Giám đốc

2. **Tổ chức tư vấn:** Công ty Cổ phần Chứng khoán VNS

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Anh Sơn

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

*(Theo Giấy ủy quyền ngày 17 tháng 11 năm 2008 của Ông Đoàn Ngọc Hoàn, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán VNS)*

Bản công bố thông tin này phục vụ cho việc bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn các số liệu, ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang cung cấp.

## III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

Ban tổ chức đấu giá: Đại diện Công ty, đại diện tổ chức bán đấu giá được thành lập để thực hiện việc bán đấu giá vốn của SCIC ra bên ngoài và các công việc liên quan khác.

Công ty: Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang

CTCP: Công ty cổ phần

HĐQT: Hội đồng quản trị

NN: Nhà nước

LNST: Lợi nhuận sau thuế

Tổ chức bán đấu giá: Công ty Cổ phần Chứng khoán VNS

SCIC: Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước

UBND: Ủy ban Nhân dân

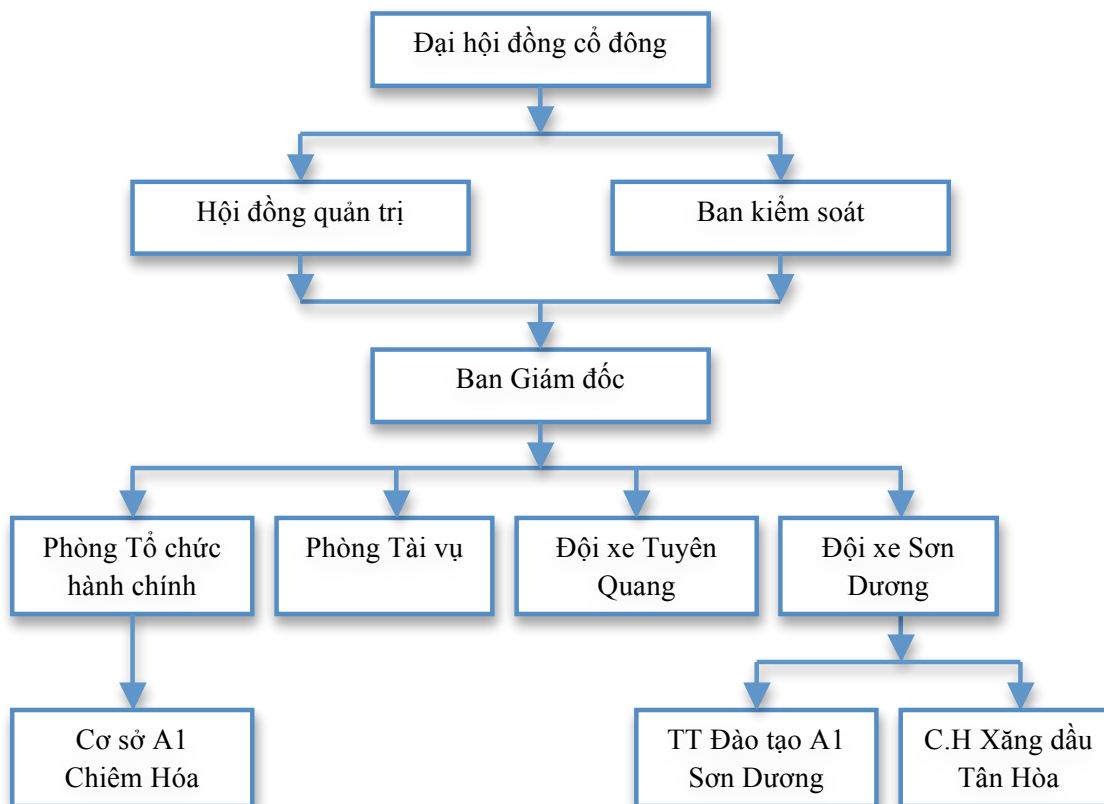
## IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang được thành lập ngày 17/7/1998 trên cơ sở chuyển từ doanh nghiệp Nhà nước là Công ty vận tải ô tô Tuyên Quang sang theo Quyết định số 559/QĐ-UB ngày 17/7/1998 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước thành công ty cổ phần. Tính đến nay, Công ty đã trải qua 10 năm hình thành và phát triển. Kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm đều có lãi, đảm bảo lợi tức cổ phiếu của các cổ đông (hàng năm đều cao hơn mức lãi suất tiền gửi ngân hàng).

### 2. Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty

#### 2.1 Cơ cấu tổ chức



(Nguồn: Công ty CP Vận tải ô tô Tuyên Quang)

## **2.2 Nhiệm vụ, chức năng các phòng ban**

### **2.2.1 Đại hội đồng cổ đông thường niên**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty. Quyền của Đại hội đồng cổ đông:

- Quyết định tổng số cổ phần, quyết định mức cổ tức hàng năm.
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát.
- Xem xét, xử lý các vi phạm của HĐQT, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông trong Công ty.
- Quyết định tổ chức lại hay giải thể Công ty.
- Quyết định sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty.
- Thông qua báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát về tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.
- Thông qua định hướng phát triển của Công ty, quyết định bán số tài sản có giá trị bằng 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ sách kế toán của Công ty.

### **2.2.2 Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý của Công ty có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề có liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:

- Quyết định chiến lược phát triển của Công ty.
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán, quyết định huy động vốn theo hình thức khác.
- Quyết định phương án đầu tư.
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác có giá trị bằng 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ sách kế toán của Công ty.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, trưởng phó các phòng ban, chi nhánh của Công ty, quyết định mức lương và lợi ích khác của các chức danh quản lý đó.
- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty quyết định thành lập, giải thể các đơn vị trực thuộc, các chi nhánh quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp khác.
- Trình báo các quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông.



- Kiến nghị mức cổ tức được trả, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức.
- Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty, định giá tài sản góp vốn không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ chuyển đổi tự do, vàng.
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thực hiện các thủ tục biểu quyết bằng phiếu để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định.
- Quyết định mua lại không quá 10% cổ phần đã bán.
- Kiến nghị việc tổ chức lại hay giải thể Công ty.

### **2.2.3 Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu và bãi miễn theo đa số phiếu của cổ phần hiện diện trong Đại hội bằng thẻ thức trực tiếp bỏ phiếu kín. Quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát:

- Các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ và trung thành với Công ty, có ý kiến đánh giá độc lập, chủ động giải quyết các vấn đề thuộc trách nhiệm của mình.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tài chính định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm của Công ty. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo quy định của Đại hội đồng cổ đông.
- Thường xuyên thông báo với HĐQT về kết quả hoạt động, tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính, các báo cáo khác của Công ty; tính trung thực, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

### **2.2.4 Ban Giám đốc Công ty**

- Giám đốc:
  - + Quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty.
  - + Tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT.

- + Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty.
- + Kiến nghị với HĐQT phương án sắp xếp, bố trí lao động, nhân sự bộ máy quản lý; xây dựng và chỉ đạo thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật, lao động, tiền lương, quy chế quản lý chi tiêu nội bộ, phương án trả lương, thưởng của Công ty sau khi có ý kiến của HĐQT.
- + Được quyền tuyển dụng, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi việc; quyết định lương, phụ cấp đối với cán bộ nghiệp vụ, người lao động trong Công ty, sau khi có ý kiến của HĐQT.
- + Ký các báo cáo văn bản, hợp đồng, các chứng từ của Công ty.
- + Trình HĐQT các báo cáo hoạt động tài chính, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty theo nghị quyết HĐQT và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- + Tuân thủ Điều lệ, trung thực thừa hành nhiệm vụ, bảo vệ lợi ích Công ty.
- + Các quyền và nhiệm vụ khác theo pháp luật và Điều lệ Công ty.

### **2.2.5 Các phòng ban nghiệp vụ, các đội xe trực tiếp ở cơ sở:**

- Có năng lực hoàn thành nhiệm vụ, có khả năng tham mưu giúp HĐQT, Giám đốc Công ty trong quản lý điều hành Công ty.
- Được quyền đề xuất ý kiến với Giám đốc và HĐQT về những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình.
- Được quyền chủ động trong sử dụng, bảo quản, sửa chữa phương tiện trên cơ sở quy định chung của Công ty.

## **3. Vốn điều lệ; Cơ cấu Cổ đông của Công ty**

### **3.1. Vốn điều lệ của Công ty**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số **5000120803** do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tuyên Quang cấp lần đầu ngày 11 tháng 08 năm 1998, đăng ký lại lần 1 ngày 16 tháng 06 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 16 tháng 06 năm 2010. Vốn điều lệ của Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang là **2.962.230.000 VNĐ** (Hai tỷ chín trăm sáu mươi hai triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng) tương ứng **29.622,3 cổ phần** và mệnh giá một cổ phần là **100.000 VNĐ**.

Theo Điều lệ sửa đổi tháng 4 năm 2011, vốn điều lệ của Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang là **2.962.230.000 VNĐ** (Hai tỷ chín trăm sáu mươi hai triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng) tương ứng **296.223 cổ phần** và mệnh giá một cổ phần là **10.000 VNĐ**

### **3.2. Cơ cấu cổ đông của Công ty**

Stt	Cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (Cp)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
1	SCIC	38.290	382.900.000	12,93%
2	Cổ đông trong Công ty	134.346,00	1.343.460.000	45,35%
3	Cổ đông ngoài Công ty	123.587,00	1.235.870.000	41,72%
<b>Tổng cộng</b>		<b>296.223,00</b>	<b>2.962.230.000</b>	<b>100,00%</b>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Vận tải ô tô Tuyên Quang)

4. **Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của Công ty, những Công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty mà nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty:** Không có.

#### 5. Tình hình lao động

##### 5.1. Chính sách đối với người lao động

Người lao động trong Công ty được thực hiện Hợp đồng lao động theo quy định của Luật Lao động và theo Luật Doanh nghiệp.

Doanh nghiệp nộp đầy đủ BHXH, BHYT, kinh phí công đoàn và các nghĩa vụ cho người lao động theo Luật BHXH và các quy định hiện hành.

##### 5.2. Thu nhập bình quân

Đơn vị tính: đồng/người/tháng

Năm	2008	2009	2010
<b>Thu nhập bình quân</b>	2.621.000	3.358.005	2.015.274

(Nguồn: Công ty Cổ phần Vận tải ô tô Tuyên Quang)

##### 5.3. Cơ cấu lao động

Stt	Chỉ tiêu	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	<b>Phân theo trình độ lao động</b>		
	Trên Đại học và Đại học	7	15,2%
	Cao đẳng và Trung cấp	8	17,4%
	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	31	67,4%
2	<b>Phân theo đối tượng lao động</b>		
	Lao động trực tiếp	34	73,9%
	Lao động gián tiếp	12	26,1%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>46</b>	<b>100,0%</b>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Vận tải ô tô Tuyên Quang)

**6. Tình hình TSCĐ và đất đai nhà xưởng của Công ty****✚ Tình hình TSCĐ đến 31/12/2010**

Đơn vị: VNĐ

TT	Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
<b>I</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>34.250.258.019</b>	<b>11.706.695.060</b>	<b>22.543.562.959</b>
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	1.373.153.000	687.819.000	685.334.000
2	Phương tiện vận tải	32.679.454.678	10.823.746.060	21.855.708.618
3	Thiết bị DCQL	197.650.341	195.130.000	2.520.341
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	-	-	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>34.250.258.019</b>	<b>11.706.695.060</b>	<b>22.543.562.959</b>

(Nguồn: BCTC năm 2010 của Công ty CP Vận tải Ô tô Tuyên Quang)

**✚ Đất đai nhà xưởng của Công ty**

Stt	Địa chỉ	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng	Hình thức quản lý nhà nước đối với thửa đất (thuê, mua)
1	Xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	2.060	Cơ sở đào tạo lái xe và bến xe	Căn cứ theo Hợp đồng thuê đất số 384/HĐ-TĐ ngày 27/09/2001 giữa Sở địa chính tỉnh Tuyên Quang và Công ty CP Vận tải Ô tô Tuyên Quang. Thời hạn thuê đất là 50 năm kể từ ngày 22/08/2001
2	Xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	1.393	Cơ sở đào tạo lái xe và bến xe	Căn cứ theo Hợp đồng thuê đất số 37/HĐTĐ ngày 03/11/2010 giữa UBND tỉnh Tuyên Quang và Công ty CP Vận tải Ô tô Tuyên Quang. Thời hạn thuê đất là 50 năm kể từ ngày 01/03/2010. (*)
<b>Tổng</b>		<b>3.453</b>		

(Nguồn: Công ty Cổ phần Vận tải ô tô Tuyên Quang)

(\*) Lô đất 1.393 m<sup>2</sup> với vị trí tiếp giáp phía sau lô đất 2.060 m<sup>2</sup> với đặc điểm là đất trồng rừng (đất đồi trồng chè).

**7. Thông tin các đội xe của công ty**

Đầu năm 2010, Công ty có tổng số 95 xe khách các loại (gồm xe 100% vốn Công ty, xe góp vốn 50% và xe góp vốn 100%) hoạt động kinh doanh và phục vụ hành khách trên các tuyến nội tỉnh và liên tỉnh.

Đến cuối năm 2010, tổng số phương tiện của Công ty là 81 xe, hoạt động trên 39 tuyến vận tải hành khách (trong đó có 32 tuyến liên tỉnh, 07 tuyến nội tỉnh).

**8. Hoạt động kinh doanh****8.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh**

CHỈ TIÊU	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010
Tổng tài sản	26.948.126.694	26.759.718.003	25.741.585.264
<i>So với năm trước (lần)</i>		0,99	0,96
Vốn điều lệ	2.962.230.000	2.962.230.000	2.962.230.000
Doanh thu thuần	27.491.417.731	30.516.189.735	30.373.076.283
<i>So với năm trước (lần)</i>		1,11	1,00
Giá vốn hàng bán	25.434.505.396	28.475.675.925	28.910.550.038
<i>So với năm trước (lần)</i>		1,12	1,02
Giá vốn hàng bán/DTT	0,93	0,93	0,95
Lợi nhuận trước thuế	763.473.826	352.921.547	301.600.054
<i>So với năm trước (lần)</i>		0,46	0,85
Lợi nhuận trước thuế/DTT	0,03	0,01	0,01
Lợi nhuận sau thuế	701.374.284	276.563.332	261.631.201
<i>So với năm trước (lần)</i>		0,39	0,95
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức		6,40%	

*(Nguồn: Công ty Cổ phần Vận tải ô tô Tuyên Quang)*

Hoạt động kinh doanh của Công ty trong 3 năm 2008, 2009 và 2010 có chiều hướng giảm. Tuy doanh thu thuần tăng nhưng lợi nhuận trước và sau thuế đều giảm trong 3 năm qua, đặc biệt là lợi nhuận sau thuế năm 2009 chỉ bằng 0,39 lợi nhuận sau thuế của năm 2008; năm 2010, tỷ lệ này tiếp tục giảm.

**8.2. Cơ cấu chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh**

Chi phí	Năm 2008		Năm 2009		Năm 2010	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
GV hàng bán	25.434.505.396	94,5%	28.475.675.925	91,1%	28.910.550.038	94,6%
CP tài chính	26.253.333	0,1%	0		0	
CP quản lý kinh doanh	1.444.601.663	5,4%	1.624.968.020	5,2%	1.377.984.521	4,5%
CP khác	-1.333.334		1.155.884.932	3,7%	263.737.393	0,9%
<b>Tổng cộng</b>	<b>26.904.027.058</b>	<b>100%</b>	<b>31.256.528.877</b>	<b>100%</b>	<b>30.552.271.952</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: BCTC các năm Công ty Cổ phần Vận tải ô tô Tuyên Quang)

Trong cơ cấu chi phí của Công ty, giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng lớn nhất, luôn trên 90%, trong đó chủ yếu là các chi phí phục vụ cho hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải hành khách và hàng hóa. Công ty hầu như không huy động vốn từ các tổ chức tín dụng nên chi phí tài chính trong 2 năm 2009, 2010 là không có. Công ty cũng tiến hành điều chỉnh chi phí trong hoạt động kinh doanh, năm 2010, chi phí quản lý giảm 7%, đồng thời giảm chi phí khác xuống chỉ còn 0,9% so với 3,7% năm 2009.

**8.3. Tình hình công nợ hiện nay****✚ Các khoản phải trả**

Đơn vị: VND

	Chỉ tiêu	31.12.2008	31.12.2009	31.12.2010
<b>I.</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>1.004.647.238</b>	<b>734.012.552</b>	<b>90.454.030</b>
1	Phải trả người bán	8.284.637	7.361.622	(175.108.988)
2	khác phải nộp Nhà nước	(167.770.395)	49.699.404	19.455.381
3	Phải trả người lao động	-	-	4.115
4	Các khoản phải trả phải nộp khác	1.164.132.996	676.951.526	246.103.522
<b>II.</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>733.745.758</b>	<b>594.399.758</b>	<b>450.780.258</b>
1	Phải trả, phải nộp dài hạn khác	585.965.000	450.965.000	289.240.500
2	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	147.780.758	143.434.758	161.539.758
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.738.392.996</b>	<b>1.328.412.310</b>	<b>541.234.288</b>

(Nguồn: BCTC các năm Công ty Cổ phần Vận tải ô tô Tuyên Quang)

Công nợ phải trả của Công ty chiếm một tỷ trọng nhỏ trong tổng tài sản, năm 2008 là 6,5% và giảm còn 2,1% năm 2010. Trong đó, các khoản phải trả phải nộp khác chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu nợ phải trả, từ 45,5% đến 67%; Các khoản phải trả, phải nộp dài hạn khác cũng chiếm tỷ lệ tương đối từ 33,7% đến 53,4%. Công ty không có nợ vay, nguồn vốn kinh doanh của công ty chủ yếu là vốn góp liên doanh liên kết, chiếm từ 78,3% năm 2008 đến 82,2% năm 2010.

**✚ Các khoản phải thu.**

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	31.12.2008	31.12.2009	31.12.2010
Phải thu của khách hàng	593.050.693	184.624.815	333.979.866
Các khoản phải thu khác	957.187.969	1.078.393.441	1.082.295.831
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.550.238.662</b>	<b>1.263.018.256</b>	<b>1.416.275.697</b>

(Nguồn: BCTC các năm Công ty Cổ phần Vận tải ô tô Tuyên Quang)

Các khoản phải thu của công ty cũng chiếm tỷ lệ nhỏ trong tổng tài sản, từ 4,7% đến 5,8% trong 3 năm qua. Trong đó, phải thu của khách hàng giảm dần tỷ trọng trong cơ cấu các khoản phải thu, cho thấy việc thu hồi nợ và chính sách tín dụng của Công ty khá hợp lý và hiệu quả.

**8.4. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

CHỈ TIÊU	Đvt	2008	2009	2010
<b>Khả năng thanh toán</b>				
1. Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	3,18	4,87	35,36
2. Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	3,16	4,87	35,36
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
1. Vòng quay các khoản phải thu	Lần	3,23	21,69	22,67
2. Vòng quay hàng tồn kho	Lần	31,12	-	-
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
1. Tỷ suất lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu	%	2,55	1,87	0,91
2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,60	1,03	1,02
3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	2,80	1,09	1,04
<b>Chỉ số về cơ cấu vốn</b>				
1. Tỷ lệ nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	6,93	5,23	2,15
2. Tỷ lệ nợ phải trả/Tổng tài sản	%	6,45	4,96	2,10

(Nguồn: Công ty Cổ phần Vận tải ô tô Tuyên Quang)

Hệ số nợ khá thấp và có xu hướng giảm dần do Công ty chủ yếu sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu, trong đó đa phần là vốn liên doanh liên kết của các đối tác trong và ngoài địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Các chỉ tiêu hệ số khả năng thanh toán rất tốt cho thấy sức mạnh tài chính của Công ty, có thể đảm bảo thanh toán được các khoản nợ dài hạn và đến hạn.

Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động của Công ty tăng với tốc độ rất nhanh, đặc biệt là vòng quay hàng tồn kho. Năm 2009 và năm 2010, Công ty không còn hàng tồn kho. Tuy nhiên, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty lại có chiều hướng giảm, Công ty hoạt động chưa thực sự hiệu quả, doanh thu và lợi nhuận từ kinh doanh thấp so với tổng tài sản của Công ty.



## V. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

### 1. Thuận lợi và khó khăn của Công ty trong quá trình sản xuất

#### *Thuận lợi:*

- Công ty có đội ngũ cán bộ công nhân viên kinh nghiệm, nhiệt tình trong công việc. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc có kinh nghiệm quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Tập thể lãnh đạo và người lao động của công ty đoàn kết thống nhất, công ty luôn giữ vững được uy tín với khách hàng.
- Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty được sự quan tâm tạo điều kiện của UBND tỉnh, của Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang, của các ban ngành hữu quan trong tỉnh.
- Bộ máy quản lý đã được tinh giản và hiệu quả quản lý được nâng cao.
- Nguồn vốn kinh doanh của công ty chủ yếu là vốn góp liên doanh liên kết của các đối tác trong và ngoài địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

#### *Khó khăn:*

- Áp lực cạnh tranh trong hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng lớn, công ty phải cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành nghề kinh doanh trên thị trường, đặc biệt là các doanh nghiệp trong cùng địa bàn Tỉnh Tuyên Quang, số lượng xe khách trên địa bàn tỉnh tăng nhanh, môi trường cạnh tranh không thực sự lành mạnh. Đây là một trong những khó khăn không nhỏ đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Cơ chế chính sách về quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực vận tải hành khách chưa đồng bộ, thiếu tính ổn định ảnh hưởng trực tiếp đến việc điều hành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.
- Quản lý Nhà nước về kinh tế còn nhiều vấn đề bất cập, đặc biệt là chế độ thu thuế (quản lý hóa đơn chứng từ thanh toán như: hóa đơn phụ tùng, vật tư, xăng lốp, vé cầu, phà, đường...) đã gây khó khăn trong công tác quản lý chứng từ tài chính của công ty.
- Kể từ năm 2009 ngành vận tải không còn được hưởng chính sách ưu đãi về thuế, thuế giá trị gia tăng điều chỉnh tăng từ 5% lên 10%. Điều này sẽ tác động hiệu quả kinh doanh của công ty trong các năm tới.
- Giá cả vật tư, nhiên liệu có nhiều biến động, đã làm tăng chi phí sản xuất trong khi giá cước vận tải chậm được điều chỉnh đã ảnh hưởng không nhỏ tới hiệu quả kinh doanh của đơn vị.

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh các năm tới

Trên cơ sở định hướng chiến lược và kế hoạch phát triển, công ty dự kiến kết quả hoạt động kinh doanh các năm tới, cụ thể:

### Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh từ 2011 - 2013

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	2011	2012	2013
Vốn điều lệ	3.039.430.000	3.039.430.000	3.039.430.000
Doanh thu thuần	34.234.079.000	34.234.079.000	34.234.079.000
Lợi nhuận trước thuế	330.462.000	330.462.000	330.462.000
Tỷ suất LNTT/Vốn điều lệ (%)	10,87%	10,87%	10,87%
Lợi nhuận sau thuế	287.000.000	287.000.000	287.000.000
Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ (%)	9,44%	9,44%	9,44%
Tỷ lệ cổ tức trên VDL	7,07%	7,07%	7,07%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Vận tải ô tô Tuyên Quang)

## VI. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. Rủi ro kinh tế

Nền kinh tế Việt Nam năm 2009 chứng kiến tác động tiêu cực từ cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới nhưng vẫn đạt được những kết quả nổi bật như ngăn chặn được đà suy giảm kinh tế, tăng trưởng khá. Năm 2010, kinh tế Việt Nam đang dần hồi phục và các yếu tố vĩ mô bắt đầu có những dấu hiệu tích cực với mức tăng trưởng khá ở hầu hết các ngành, song một số yếu tố cân đối vĩ mô vẫn chưa ổn định. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) cả năm 2010 tăng 6,78% so với năm 2009, trong đó quý I tăng 5,84%, quý II tăng 6,44%, quý III tăng 7,18% và quý IV tăng 7,34%. Đây là mức tăng khá cao so với mức tăng 5,32% của năm 2009, vượt mục tiêu đề ra là 6,5% (Nguồn: Tổng cục Thống kê). Tuy nhiên chúng ta vẫn đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như tình trạng nhập siêu, giải quyết công ăn việc làm và đặc biệt là nguy cơ lạm phát tăng. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân (CPI) cả năm 2010 tăng 9,19% so với bình quân năm 2009 (Nguồn: Tổng cục Thống kê). Quý 1 năm 2011, kinh tế Việt Nam phải tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn thách thức đặc biệt là tỷ lệ lạm phát tăng cao, giá cả nhiều mặt hàng biến động mạnh, lãi suất cao... GDP quý 1/2011 tăng 5,43% so với cùng kỳ 2010, đây là mức tăng thấp nhất kể từ quý 3/2009. CPI bình quân quý 1/2011 tăng 12,79% so với bình quân cùng kỳ năm 2010 (Nguồn: Tổng cục Thống kê). Điều này sẽ có những ảnh hưởng nhất định đối với các chủ thể tham gia vào nền kinh tế, trong đó có Công ty cổ phần Vận tải Ô tô Tuyên Quang.

## 2. Rủi ro pháp luật

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự chi phối của pháp luật và các chính sách của Nhà nước, cụ thể:

- Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành trong giai đoạn xây dựng và hoàn thiện.
- Là một công ty hoạt động trong lĩnh vực vận tải, Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang sẽ phải chịu sự điều chỉnh của Luật giao thông đường bộ, mà bộ luật này vẫn đang trong quá trình sửa đổi, điều chỉnh.

Sự thay đổi các quy định pháp luật trên sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

## 3. Rủi ro đặc thù

### *Rủi ro biến động giá*

Việc giá cả nguyên nhiên liệu đặc biệt là giá xăng dầu biến động liên tục có ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả kinh doanh của Công ty. Tác động của việc điều chỉnh tăng giá xăng sẽ làm tăng chi phí sản xuất trong khi giá cước vận tải chậm được điều chỉnh. Điều này làm ảnh hưởng đến các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vận tải, trong đó có Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang.

## 4. Rủi ro cạnh tranh

Công ty hiện đang phải cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành nghề kinh doanh trên thị trường, đặc biệt là các doanh nghiệp trong cùng địa bàn Tỉnh Tuyên Quang. Trong khi đó, số lượng xe khách trên địa bàn tỉnh tăng nhanh, môi trường cạnh tranh không thực sự lành mạnh. Đây là một trong những thách thức mà Công ty cần phải vượt qua.

## 5. Rủi ro từ đợt chào bán

Công ty chào bán trong giai đoạn thị trường diễn biến không thuận lợi, tiềm ẩn nhiều rủi ro; giá cổ phiếu niêm yết và giá các cổ phiếu trên thị trường OTC đều sụt giảm liên tục. Rủi ro từ đợt chào bán là số cổ phần chào bán có thể không được đăng ký mua hết.

Tuy nhiên, nếu nhà đầu tư có xu hướng đầu tư dài hạn, nghiên cứu sâu về hoạt động kinh doanh của Công ty thì sẽ có nhận định hợp lý về giá trị cổ phiếu của Công ty.

## 6. Rủi ro khác

Bên cạnh những nhân tố rủi ro trên, còn một số nhân tố rủi ro mang tính bất khả kháng như: thiên tai, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn, rủi ro cháy nổ... Những rủi ro này ít khi xảy ra nhưng nếu xảy ra, chúng để lại những hậu

quả thực sự nghiêm trọng, tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh và phát triển của Công ty.

## VII. DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT:

### 1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

#### ❖ Bà Phạm Thị Tuyên Hà - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Năm sinh : 1956  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Quê quán : Phường Văn Chương, Đống Đa, Hà Nội  
SốCMND : 070530923  
Địa chỉ thường trú : Phường Văn Chương, Đống Đa, Hà Nội  
Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Đại học sư phạm  
Chức vụ công tác hiện nay : Chủ tịch HĐQT.  
Số cổ phiếu nắm giữ : 31.492  
Trong đó: - Sở hữu cá nhân: 31.492  
- Đại diện sở hữu vốn Nhà nước: 0

#### ❖ Ông Lê Văn Bấy – Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty

Năm sinh : 1971  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Quê quán : Sơn Đông, Lập Thạch, Vĩnh Phúc  
SốCMND : 135399417  
Địa chỉ thường trú : Sơn Đông, Lập Thạch, Vĩnh Phúc  
Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : ĐH Quản trị kinh doanh  
Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty  
Số cổ phiếu nắm giữ : 40.000  
Trong đó: - Sở hữu cá nhân: 40.000  
- Đại diện sở hữu vốn Nhà nước: 0

## ❖ Ông Nguyễn Văn Mùi - Thành viên Hội đồng quản trị

## 2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát

## ❖ Ông Nguyễn Trọng Đạt - Trưởng Ban kiểm soát

Năm sinh : 1958  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Quê quán : Cấp Tiến, Khoái Châu, Hưng Yên  
SốCMND : 070517066  
Địa chỉ thường trú : Tổ 18, Phường Phan Thiết, thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang  
Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế vận tải ô tô  
Chức vụ hiện nay : Trưởng Ban kiểm soát kiêm trưởng phòng Tài chính – kế hoạch  
Số cổ phiếu nắm giữ : 1.340  
Trong đó: - Sở hữu cá nhân: 1.340  
- Đại diện sở hữu vốn Nhà nước: 0

## ❖ Ông Nguyễn Ngọc Hải - Thành viên Ban kiểm soát kiêm Đội trưởng đội xe Sơn Dương

Năm sinh : 1959  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Quê quán : Tam Đa, Sơn Dương, Tuyên Quang  
SốCMND : 070459232  
Địa chỉ thường trú : TT Sơn Dương, Sơn Dương, Tuyên Quang  
Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Trung cấp vận tải ô tô  
Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên Ban kiểm soát kiêm Đội trưởng đội xe Sơn Dương

Số cổ phiếu nắm giữ	:	1.600
Trong đó:	- Sở hữu cá nhân:	1.600
	- Đại diện sở hữu vốn Nhà nước:	0

### 3. Danh sách thành viên Ban giám đốc

❖ **Ông Lê Văn Bảy - Giám đốc, thành viên HĐQT** (Xem phần SYLL HĐQT)

❖ **Ông Khổng Văn Khang - Phó Giám đốc**

Năm sinh	:	1959
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Đông Mỹ, Đông Hưng, Thái Bình
Số CMND	:	070150661
Địa chỉ thường trú	:	Phúc Ứng, Sơn Dương, Tuyên Quang
Trình độ văn hóa	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư kinh tế
Chức vụ công tác hiện nay	:	Phó Giám đốc
Số cổ phiếu nắm giữ	:	2.100
Trong đó:	- Sở hữu cá nhân:	2.100
	- Đại diện sở hữu vốn Nhà nước:	0

❖ **Ông Hoàng Thế Kỳ - Phó Giám đốc**

Năm sinh	:	1957
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Nghĩa Trung, Nghĩa Hưng, Nam Định
Số CMND	:	070206409
Địa chỉ thường trú	:	Phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, Tuyên Quang
Trình độ văn hóa	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư kinh tế
Chức vụ công tác hiện nay	:	Phó Giám đốc
Số cổ phiếu nắm giữ	:	1.600

Trong đó:	- Sở hữu cá nhân:	1.600
	- Đại diện sở hữu vốn Nhà nước:	0

## **VIII.CỔ PHIẾU BÁN ĐẤU GIÁ**

### **1. Thông tin cơ bản**

❖ Tên tổ chức phát hành:	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI Ô TÔ TUYÊN QUANG</b>
❖ Trụ sở chính:	Số 28, đường Chiến Thắng Sông Lô, phường Tân Quang, thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
❖ Điện thoại:	0273 822666
❖ Vốn điều lệ:	2.962.230.000 VNĐ
❖ Loại cổ phần phát hành:	Cổ phần phổ thông
❖ Mệnh giá cổ phần:	10.000 đồng (Mười ngàn đồng chẵn./.)
❖ Số lượng cổ phần đấu giá:	38.290 cổ phần
❖ Giá khởi điểm:	13.200 VNĐ
❖ Hình thức phát hành:	Đấu giá công khai

### **2. Mục đích của việc chào bán**

Mục đích của việc chào bán cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương của SCIC tại doanh nghiệp mà SCIC không cần giữ cổ phiếu.

### **3. Phương pháp tính giá**

Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp, nhà đầu tư đặt mua theo giá nào thì được mua cổ phần theo giá đó.

### **4. Phương thức phân phối:**

Tổ chức bán đấu giá công khai ra bên ngoài.

### **5. Đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá:**

- Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền; Nếu là cá nhân phải có chứng minh thư nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.
- Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt nam và tuân thủ pháp luật Việt nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.

- Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.
- Có đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đơn đăng ký đấu giá đúng thời hạn đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc giấy mời.
- Đặt cọc đủ 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm do Ban đấu giá công bố ngay tại thời điểm nộp đơn đăng ký đấu giá.
- Những đối tượng không được tham gia đấu giá:
  - + Cán bộ SCIC có liên quan đến bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang;
  - + Cá nhân và tổ chức tài chính trung gian thực hiện định giá hoặc đấu giá bán cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang;

**6. Thời gian và địa điểm đăng ký tham dự đấu giá:**

- Thời gian đăng ký tham dự đấu giá và nộp tiền đặt cọc: từ 08h00 ngày 29/06/2011 đến 15h30 ngày 15/07/2011.
- **Địa điểm đăng ký tham dự đấu giá và nộp cọc:** Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam, bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài phong tỏa nhận tiền mua cổ phần hoặc bằng tiền mặt tại Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang. Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.
  - **Đăng ký tham dự đấu giá qua Tổ chức đấu giá:**
    - Công ty cổ phần Chứng khoán VNS
    - Tầng 1, tòa nhà VCCI, Số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
    - Điện thoại: (84-4) 3573 0073      Fax: (84-04) 3573 0088
  - **Đăng ký tham dự đấu giá qua Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang:**
    - Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang;
    - Địa chỉ: số 28, đường Chiến Thắng Sông Lô, phường Tân Quang, thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
    - Điện thoại: 0273 822666
- Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp phiếu tham dự đấu giá.

*Lưu ý: Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời gian làm thủ tục đăng ký nêu trên.*



*Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu quy định của Tổ chức đấu giá.*

## **7. Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá:**

### **❖ Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:**

- Phiếu do Tổ chức bán đấu giá cấp (bản chính);
- Có đóng dấu treo của Tổ chức bán đấu giá và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định;
- Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát;
- Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm;
- Tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký;
- Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên phiếu và chữ ký giáp lai niêm phong của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định;
- Nếu có sự khác nhau giữa giá trị được ghi bằng số và giá trị được ghi bằng chữ thì giá trị được ghi bằng chữ sẽ được công nhận.

### **❖ Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định và có 2 cách bỏ phiếu kín:**

#### **- Cách 1: Đối với nhà đầu tư tham dự vắng mặt**

Nhà đầu tư gửi phiếu tham dự đấu giá chậm nhất 15h30 ngày 15/07/2011 đến địa điểm sau:

#### **Công ty cổ phần Chứng khoán VNS**

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Ban tổ chức đấu giá ký nhận phiếu tham dự đấu giá và ký nhận với nhà đầu tư.

#### **- Cách 2: Đối với nhà đầu tư nộp phiếu tham dự đấu giá tại nơi tổ chức đấu giá**

Nhà đầu tư bỏ phiếu kín trực tiếp vào thùng phiếu theo thông báo thời điểm bỏ phiếu của Ban tổ chức đấu giá tại buổi đấu giá.

Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Ban tổ chức đấu giá nhận phiếu tham dự đấu giá và ký nhận với nhà đầu tư.

Trường hợp phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư phải yêu cầu nơi cấp phiếu đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

Trường hợp nhà đầu tư mất phiếu: Nhà đầu tư phải làm đơn (theo mẫu quy định) đề nghị cấp lại phiếu mới và phiếu cũ coi như không còn giá trị.

**8. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá:****❖ Địa điểm tổ chức đấu giá**

**Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang**

Địa chỉ: số 28, đường Chiến Thắng Sông Lô, phường Tân Quang, thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

**❖ Thời gian tổ chức đấu giá: 14h30' ngày 20/07/2011****9. Lưu ý một số vấn đề đối với nhà đầu tư khi đến tham dự đấu giá:**

- Nếu là cá nhân phải có chứng minh thư nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ
- Trường hợp người đại diện cho pháp nhân mà không phải là người đại diện pháp lý của đơn vị, thì phải có giấy ủy quyền của người đại diện theo pháp lý của đơn vị.
- Đem phiếu đấu giá có đóng dấu treo của tổ chức đấu giá.

**10. Thời hạn thanh toán và hoàn trả tiền đặt cọc:**

- Thời gian thanh toán tiền mua cổ phần: Từ 8h00 ngày 21/07/2011 đến 15h30 ngày 03/08/2011.
- Thời gian hoàn trả tiền đặt cọc: Từ 8h00 ngày 21/07/2011 đến 15h30 ngày 27/07/2011.
- Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy thông báo trúng giá.

Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản về tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phần.

**11. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phần**

Tài khoản số: 12210000308562 tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành.

Chủ Tài khoản: Công ty Cổ phần Chứng khoán VNS

Nội dung: Nộp tiền mua cổ phần của Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang

**12. Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài**

Điều lệ Công ty không quy định giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài. Đồng thời, việc bán cổ phần Nhà nước tại doanh nghiệp không thuộc trường hợp quy định đặc biệt và theo quy định tại Quy chế góp vốn, mua cổ phần của nhà

đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam (Điều 10 của Nghị định số 139/2007/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2007 hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật doanh nghiệp của Thủ tướng Chính phủ) thì mức góp vốn, mua cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài ở doanh nghiệp Việt Nam với mức không hạn chế.

**13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:** Không

**14. Các loại thuế có liên quan đến cổ phần chào bán:** Không

### **VIII. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ**

- Địa điểm tổ chức đấu giá: **Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang**

Địa chỉ: số 28, đường Chiến Thắng Sông Lô, phường Tân Quang, thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

- Thời gian tổ chức đấu giá: **14h30' ngày 20/07/2011**

### **IX. ĐỊA ĐIỂM CÔNG BỐ BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

#### **1. Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang**

Trụ sở chính: Số 28, đường Chiến Thắng Sông Lô, phường Tân Quang, thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Điện thoại: 0273 822666

#### **2. Công ty cổ phần Chứng khoán VNS**

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3573 0073

Fax: (84-4) 3573 0088

Website: <http://www.vnsc.com.vn>

**Đại diện Công ty cổ phần vận tải ô tô  
Tuyên Quang**

**Đại diện Công ty cổ phần  
Chứng khoán VNS**

---

**Ông: Lê Văn Bảy**

**Giám đốc**

---

**Ông: Ngô Anh Sơn**

**Phó Tổng Giám đốc**